TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 21/2019/HSPT
Ngày 15-02-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Sang**.
Các Thẩm phán: 1/ Ông **Lê Thanh Vân.**
2/ Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc An**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2018/TLPT-HS ngày 03-12-2018 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh H do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HSST ngày 25 tháng 09 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986, tại tỉnh T; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị Đ ; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Thanh T và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Nhân thân: Ngày 11/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Hải: Luật sư **Lê Văn S**, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (có mặt).

- *Bị hại có kháng cáo:* Trần Thị Phương H, sinh năm 1981. (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phan Minh H nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H và Trần Thị Phương H có quan hệ quen biết nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2018, H đến nhà chị H mượn xe mô tô hai bánh hiệu Airblade, biển kiểm soát 63B3 – 431.04 của chị H đi công việc, hẹn chiều trả và được chị H đồng ý. Sau khi mượn xe, H điều khiển xe này chở chị H đi làm ở khu công nghiệp T, trên đường đi về H nảy sinh ý định muốn cầm cố xe của chị H để lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Để thực hiện ý định, H quay trở lại nhà chị H lấy 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B3 – 431.04 của chị H để trong tủ quần áo, rồi điều khiển xe đến nhà anh Phan Minh H nói dối đây là xe của vợ H và đề nghị cầm xe thì được anh H đồng ý. Anh H đưa cho H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), H đưa chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe của chị H cho anh H và hẹn 01 tuần sẽ đến chuộc xe. Sau khi cầm cố thì H bỏ trốn, dùng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để trả nợ và tiêu xài cá nhân, đến ngày 25/4/2018 H ra đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 84 ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, tỉnh T xác định: 01 (một) xe mô tô hai bánh có biển số 63B3 – 431.04, loại xe Airblade, màu sơn: xanh – bạc – đen, số máy JF46E2113066, số khung: 46YEY659206 trị giá 31.5000.000 đồng (Ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H **09 (chín) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 25-9-2018 và ngày 08-10-2018, Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo với cùng một nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 06/10/2018 còn trong thời hạn kháng cáo bị hại Trần Thị Phương H có đơn đề nghị xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của kiểm soát viên, luật sư, bị cáo, bị hại.

Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp nội dung án sơ thẩm, lời khai người bị hại, tang vật thu được cùng với các chứng cứ tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ. Do đó tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và áp dụng điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo xét là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đơn xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị hại cùng ý kiến bào chữa của vị luật sư. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ khi thực hiện tội phạm bị cáo biết lợi dụng lòng tin của người bị hại cho bị cáo mượn xe mô tô rồi sau đó bị cáo chiếm đoạt mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Bị cáo nhận thức được rằng hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là trái pháp luật, nhưng vì muốn có tiền thỏa mãn động cơ tham lam bị cáo không hề lo sợ mà còn cố ý thực hiện với quyết tâm cao, xong bỏ trốn khỏi địa phương nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật, chẳng những gây khó khăn cho người bị hại trong việc đi lại lao động sản xuất, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Khi quyết định hình phạt tòa án cấp sơ thẩm có xem xét đến nhân thân bị cáo và tình tiết bị cáo có ý thức ra đầu thú bị hại có đơn bãi nại cùng với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ khác nên xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng không nặng, ngoài ra không còn tình tiết giảm nhẹ nào đáng lưu ý nữa nên không chấp nhận yêu cầu khángc áo của bị cáo, bị hại và ý kiến bào chữa của vị luật sư giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355 và điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
QUYẾT ĐỊNH

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**".

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 175, điều 38, điều 50, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh H **09(chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Văn Sang